

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2024

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
KHOA HỌC QUẢN LÝ

*(Ban hành kèm theo Quyết định 327/QĐ-ĐHHN ngày 30/05/2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu Nghị)*

1. Thông tin chung về học phần

1.1. Tên học phần: Khoa học quản lý

Mã học phần:

1.2. Số tín chỉ: 02

1.3. Bộ môn phụ trách:

1.4. Tên giảng viên đảm nhận giảng dạy:

Giảng viên 1

Họ và tên: Phạm Văn Hiếu

Chức danh, học hàm, học vị: PGS., TS

Địa điểm làm việc: Trường Đại học Kinh doanh và công nghệ Hà Nội

Điện thoại, email: 0978005868; hieukinhhte836@gmail.com

Hướng nghiên cứu chính: Kinh tế và quản lý

Giảng viên 2:

Họ và tên: Nguyễn Thị Trang

Chức danh, học hàm, học vị: TS

Địa điểm làm việc: Trường Đại học Kinh doanh và công nghệ Hà Nội

Điện thoại, email: 0978366858; trangnt205@gmail.com

Hướng nghiên cứu chính: Kinh tế và quản lý

Giảng viên 3:

Họ và tên: Tô Xuân Hùng

Chức danh, học hàm, học vị: TS

Địa điểm làm việc: Trường Đại học Kinh doanh và công nghệ Hà Nội

Hướng nghiên cứu chính: Kinh tế và quản lý

1.5. Loại học phần: Bắt buộc

1.6. Điều kiện tiên quyết: Học sau các học phần cơ bản như Triết học, Kinh tế chính trị Mác – Lênin.

1.7. Phân bổ thời gian:

+ Lý thuyết (bao gồm bài tập): 22 tiết

+ Thực hành, Semina: 8 tiết

+ Tự học: 60 giờ

+ Hoạt động khác:

2. Mục tiêu học phần

2.1. Mục tiêu chung của học phần

Môn học Khoa học quản lý cung cấp những kiến thức lý luận về khoa học quản lý để vận dụng vào thực tiễn. Môn học giới thiệu về tổng quan về khoa học quản lý; các nguyên tắc và phương pháp quản lý; các chức năng của quy trình quản lý; hệ thống thông tin quản lý và việc lựa chọn, đánh giá và phát triển cán bộ quản lý. Kết thúc môn học, người học có thể nhận dạng và chỉ ra được các chức năng một quy trình quản lý, nhận dạng và phân tích được các chức năng của quy trình quản lý và vận dụng vào hoạt động quản lý sau này.

2.2. Mục tiêu cụ thể của học phần

Mã mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Ghi chú
G1	Về kiến thức: Người học hiểu rõ khái niệm quản lý, các bộ phận cấu thành quản lý, nắm chắc các đặc điểm của quản lý, phân biệt được các	

	trường phái quản lý và mô tả các nội dung của các chức năng, nguyên tắc, phương pháp quản lý làm cơ sở cho việc học và tiếp thu những môn học chuyên ngành về quản trị doanh nghiệp và quản trị các lĩnh vực.	
G2	Về kỹ năng: Hình thành và định hình kỹ năng làm việc nhóm, làm việc trong hệ thống quản trị doanh nghiệp; Biết đề xuất các biện pháp quản lý áp dụng các kinh nghiệm tiên tiến và các lý thuyết về nguyên tắc và phương pháp quản lý.	
G3	Về tự chủ, tự chịu trách nhiệm: Hình thành ý thức tôn trọng, coi trọng quản lý và quản trị công việc; Nâng cao đạo đức nghề nghiệp và hình thành ý thức nghề nghiệp trong công việc quản trị kinh doanh; Phát huy tinh thần làm việc nhóm và sáng tạo của các thành viên.	

3. Chuẩn đầu ra của học phần

a) Về kiến thức

- CLO1: Hiểu rõ những khái niệm cơ bản của quản lý/quản trị, làm cơ sở cho việc học và tiếp thu những môn học chuyên ngành về quản trị doanh nghiệp. Nắm chắc các đặc điểm của quản lý trong điều kiện áp dụng trong quản trị doanh nghiệp.
- CLO2: Phân biệt được các hệ thống quản lý áp dụng các trường phái quản lý.
- CLO3: Mô tả rõ các nội dung của các chức năng, nguyên tắc, phương pháp quản lý.

b) Về kỹ năng

- CLO4: Hình thành và định hình kỹ năng làm việc nhóm, ứng xử với lãnh đạo doanh nghiệp, với đồng nghiệp, với các bên liên quan (khách hàng, đối tác, nhà nước), người học biết đề xuất các biện pháp quản lý, áp dụng các kinh nghiệm tiên tiến và các lý thuyết về nguyên tắc và phương pháp quản lý.

c) Về tự chủ và trách nhiệm

- CLO5: Hình thành ý thức tôn trọng, coi trọng quản lý, quản trị trong công việc. Nâng cao đạo đức kinh doanh, đạo đức nghề nghiệp. Nâng cao đạo đức kinh doanh, đạo đức nghề nghiệp. Hình thành ý thức nghề nghiệp trong công việc quản trị doanh nghiệp, phát triển tinh thần đồng đội và đánh giá hiệu quả làm việc nhóm

4. Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần Khoa học quản lý bao gồm các nội dung chủ yếu sau: bản chất quản lý; vai trò của quản lý; đặc điểm của quản lý; các yếu tố của quản lý; các trường phái quản lý phương Đông: Khổng Tử, Hàn Phi Tử, Nhật Bản; các trường phái quản lý phương Tây: W. Taylor, H. Fayol, M. Weber; P. Drucker; A. Maslow, Mc. Gregor, Herzberg; các chức năng quản lý; các nguyên tắc quản lý; các phương pháp quản lý.

Giảng viên thực hiện các hoạt động giảng dạy: giảng lý thuyết; hướng dẫn sinh viên đọc trước giáo trình, tài liệu tham khảo, chuẩn bị các nội dung để vận dụng lý thuyết vào các bài tập tình huống; đánh giá quá trình và kết quả học tập của sinh viên.

5. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Đáp ứng CDR của học phần	Phân bổ thời lượng cho các hoạt động giảng dạy và học tập				
		Thời lượng giảng dạy (Tiết)				Thời gian sinh viên tự học (Giờ)
		Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận nhóm	Thực hành, thí nghiệm, thực tập	
(1)		(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Chương 1: Tổng quan về khoa học quản lý	CLO1, CLO3 CLO5	5		2		10
1.1.Các khái niệm, bản chất quản lý						
1.2.Vai trò của quản lý						
1.3.Các yếu tố của quản lý						
1.4.Đặc điểm của quản lý						

Chương 2: Lịch sử tư tưởng quản lý	CLO1, CLO2, CLO4 CLO5	7		2		20
2.1. Thời kỳ trước Thế kỷ 20						
2.2. Thời kỳ đầu thế kỷ 20 (F.Taylor, M.Weber, H.Fayol...)						
2.3. Thời kỳ cuối thế kỷ 20 (Drucker, Maslow, Gregor, Herzberg,...)						
2.4. Trường phái quản lý Nhật Bản						
Chương 3: Các nguyên tắc quản lý	CLO3, CLO4, CLO5	5		2		15
3.1. Vai trò nguyên tắc quản lý						
3.2. Các nguyên tắc quản lý						
Chương 4: Các phương pháp quản lý	CLO2, CLO4, CLO5	5		2		15
4.1. Bản chất và cơ sở lý thuyết của phương pháp quản lý						
4.2. Phương pháp hành chính - tổ chức						
4.3. Phương pháp kinh tế						
4.4. Phương pháp tâm lý - giáo dục						
Tổng		22		8		60

6. Ma trận chuẩn đầu ra của học phần với CDR của CTĐT

BẢNG ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ TƯƠNG THÍCH CDR CỦA HỌC PHẦN VỚI CDR
CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

T	Chuẩn đầu ra học phần (CLO)	Đáp ứng chuẩn đầu ra của CTĐT (PLO)
1	Chuẩn đầu ra về kiến thức	
	CLO1	PLO1, PLO5
	CLO2	PLO1, PLO5
	CLO3	PLO1, PLO5
2	Chuẩn đầu ra về kỹ năng	
	CLO4	PLO8
3	Chuẩn đầu ra về năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm	

	CLO5	PLO12, PLO13
--	------	--------------

7. Tài liệu giảng dạy

7.1. Tài liệu chính

(1) PGS.TS. Kim Văn Chính, TS. Đoàn Hữu Xuân (2015), Khoa học quản lý, Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội, 2015

7.2. Tài liệu tham khảo

(1) Donnelly, J.; Gibson, J.; Ivancevich, J. (2016), *Quản trị học căn bản*, NXB Lao động Xã hội, Hà Nội

(2) Koontz, H.; Odonnell, C.; Weihrich, H. (2012), *Những vấn đề cốt yếu của quản lý*, NXB Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội

(3) Trần Phương; Từ Quang Lê (2010), *Khoa học quản lý*, Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ, Hà Nội.

8. Nhiệm vụ của giảng viên và sinh viên

Nội dung	Số tiết	Nhiệm vụ của giảng viên	Nhiệm vụ của sinh viên	Đáp ứng CĐR nào của học phần
(1)		(2)	(3)	(4)
Chương 1: Tổng quan về khoa học quản lý	7			CLO1, CLO3 CLO5
1.1. Các khái niệm, bản chất quản lý		Giảng về khái niệm, bản chất quản lý	Đọc tài liệu trước khi đến lớp	
1.2. Vai trò của quản lý		Làm rõ vai trò quản lý; nêu các ví dụ	Đọc trước tài liệu, phát biểu về ví dụ	
1.3. Các yếu tố của quản lý		Nêu rõ 6 yếu tố của hệ thống quản lý; nêu tình huống, dẫn dắt sinh viên thảo luận để làm sáng tỏ lý thuyết	Tham gia thảo luận, nêu ví dụ, trả lời các câu hỏi	
1.4. Đặc điểm của quản lý		Tập trung phân tích 3 đặc điểm quản lý; nêu tình huống minh họa	Đọc trước tài liệu, trả lời tình huống	

Chương 2: Lịch sử tư tưởng quản lý	9			CLO1, CLO2, CLO4 CLO5
2.1. Thời kỳ trước thế kỷ 20		Làm rõ tư tưởng chính về quản lý của Khổng Tử và Hàn Phi Tử (Đức trị và Pháp trị); ví dụ áp dụng	Đọc tài liệu trước khi đến lớp	
2.2. Thời kỳ đầu thế kỷ 20 (F.Taylor, M.Weber, H.Fayol...)		Giới thiệu đóng góp chính của Taylor, Fayol, Weber; ví dụ áp dụng	Đọc trước tài liệu, xem tư liệu phát biểu về ví dụ	
2.3. Thời kỳ cuối thế kỷ 20 (Drucker, Maslow, Gregor, Herzberg...)		Làm rõ các đóng góp của Drucker, Maslow, Gregor, Herzberg; ví dụ áp dụng	Tham gia thảo luận, nêu ví dụ, trả lời các câu hỏi	
2.4. Trường phái quản lý Nhật Bản		Làm rõ đặc điểm hệ thống quản lý Nhật Bản; nêu tình huống minh họa	Đọc trước tài liệu, trả lời tình huống	
Chương 3: Các nguyên tắc quản lý	7			CLO3, CLO4, CLO5
3.1. Vai trò nguyên tắc quản lý		Nêu rõ vai trò nguyên tắc quản lý; nêu ví dụ minh họa	Tham gia thảo luận, nêu ví dụ, trả lời các câu hỏi	
3.2. Các nguyên tắc quản lý		Làm rõ các nguyên tắc quản lý phổ biến; nêu tình huống thực tiễn	Đọc trước tài liệu, trả lời tình huống, nêu ví dụ về nguyên tắc	
Chương 4: Các phương pháp quản lý	7			CLO2, CLO4, CLO5
4.1. Bản chất và cơ sở lý thuyết của phương pháp quản lý		Phân tích sơ đồ động lực và phương pháp quản lý; nêu ví dụ minh họa	Đọc trước tài liệu, xem phim tư liệu, phát biểu về ví dụ	
4.2. Phương pháp hành chính - tổ chức		Làm rõ bản chất, cơ chế, công cụ phương pháp hành chính - tổ chức; nêu tình huống thực tiễn	Tham gia thảo luận, nêu ví dụ, trả lời các câu hỏi	
4.3. Phương pháp kinh tế		Làm rõ bản chất, cơ chế, công cụ phương pháp kinh tế; nêu tình huống thực tiễn	Đọc tài liệu, trả lời tình huống	
4.4. Phương pháp tâm lý - giáo dục		Làm rõ bản chất, cơ chế, công cụ phương pháp tâm lý - giáo dục; nêu tình huống thực tiễn	Đọc sách ở nhà, nêu ví dụ trên lớp	

Kiểm tra		Kiểm tra, đánh giá kết quả làm bài tập của sinh viên	Làm bài tập theo sự hướng dẫn của giảng viên	
----------	--	--	--	--

9.1. Phương pháp giảng dạy học phần.

Phương pháp giảng dạy của giảng viên	Đáp ứng CDR của học phần
1. Thuyết giảng	CLO1, CLO2, CLO3
2. Đặt và giải quyết vấn đề	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
3. Thảo luận nhóm	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4 CLO5
4. Nghiên cứu tình huống	CLO4, CLO5
5. Giải thích cụ thể	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
6. Giao bài tập, tình huống	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
7. Hướng dẫn cách đọc tài liệu	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
8. Tự nghiên cứu	CLO5
9. Trả lời câu hỏi, phát biểu, trao đổi ý kiến xây dựng bài	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
10. Thuyết trình	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, clo5

Phương pháp học tập của sinh viên	Đáp ứng CDR của học phần
1. Thảo luận nhóm	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4 CLO5
2. Nghiên cứu tình huống	CLO4, CLO5
3. Giải thích cụ thể	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4. Tự nghiên cứu	CLO5
5. Trả lời câu hỏi, phát biểu, trao	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

Phương pháp học tập của sinh viên	Đáp ứng CDR của học phần
đổi ý kiến xây dựng bài	
6. Thuyết trình	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, clo5
7. Nghe giảng, ghi bài	CLO1, CLO2, CLO3
8. Làm bài tập cá nhân	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5

9.2. Hình thức kiểm tra, đánh giá

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA NGƯỜI HỌC

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	Phương pháp/hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm đánh giá	Đáp ứng CDR học phần	Trọng số
A1. Đánh giá quá trình	A1.1. Điểm chuyên cần	Đánh giá mức độ chuyên cần	- Thời gian lên lớp nghe giảng - Tinh thần thái độ học tập - Mức độ tham gia các hoạt động seminar, làm bài tập...	Toàn bộ các tuần	CLO5	50%
	A1.2. Bài kiểm tra 1	Hình thức Kiểm tra/thảo luận	- Nội dung kiến thức - Phương pháp trình bày - Mức độ sáng tạo	Tuần thứ 5	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	

	Bài kiểm tra cuối kỳ	Viết bài thu hoạch/ tiểu luận/ bài tập	- Hình thức: Khoa học, đẹp theo qui định trình bày văn phong khoa học - Nội dung: Đảm bảo được yêu cầu - Nộp đúng thời hạn - Không vi phạm vấn đề sao chép	Tuần thứ 5	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	
A2. Đánh giá cuối kỳ	Bài thi cuối kỳ	Thi trắc nghiệm/ Tự luận/ Vấn đáp	- Mức độ chuẩn bị câu hỏi trắc nghiệm - Thái độ nghiêm túc tham gia kỳ thi		CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	50%

10. Thông tin về người/ nhóm biên soạn

STT	Họ và tên	Học hàm/ học vị	Ghi chú
1	Phạm Văn Hiếu	PGS. TS	
2	Nguyễn Thị Trang	TS	

PHÊ DUYỆT

Giảng viên biên soạn

Chủ nhiệm Khoa